

Số: 152/QĐ-UBND

Phường Ngô Quyền, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án đấu giá, giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở đối với 37 lô đất thuộc Khu đất LK1, LK2 Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NGÔ QUYỀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/06/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 71/2024/QĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 226/2025/NĐ-CP ngày 18/5/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định cho tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; số 122/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý thuế; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Các Thông tư của Bộ Tư pháp: Số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 Quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí

thông báo công khai việc đấu giá trên công đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng công đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND thành phố Ban hành Quy định tiêu chí xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố về Ban hành Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND quận Ngô Quyền về việc phê duyệt đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền;

Căn cứ Quyết định số 3248/QĐUBND ngày 18/10/2023 và Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền để thực hiện Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền;

Căn cứ Quyết định số 5060/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 Quận Ngô Quyền;

Căn cứ Văn bản số 9615/VP-NNMT ngày 02/10/2025 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng về việc đấu giá quyền sử dụng đất một số khu đất trên địa bàn Phường Ngô Quyền và phường Gia Viên.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng phường Ngô Quyền tại Tờ trình số 155/TTr-KTHTĐT ngày 27/01/2025 về việc đề nghị phê duyệt Phương án đấu giá, giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở đối với 37 lô đất thuộc Khu đất LK1, LK2 Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu giá, giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở đối với 37 lô đất thuộc Khu đất LK1,

LK2 Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt Phương án đấu giá Đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở đối với 37 lô đất thuộc Khu đất LK1, LK2 Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (có Phương án đấu giá chi tiết kèm theo).

2. Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở đối với 37 lô đất thuộc Khu đất LK1, LK2 Dự án chỉnh trang đô thị tại khu vực ngõ 47 Lê Lai và ngõ 92 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thời điểm tháng 01/2026:

Tổng giá khởi điểm là: **128.993.794.254 đồng** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám tỷ, chín trăm chín mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng). Cụ thể:

Stt	Ký hiệu	STT lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm 1m ² (đồng/m ²)	Giá khởi điểm cả lô đất (đồng)
I	Khu LK1		853,60		
	LK1	1	51,30	44.777.700	2.297.096.010
	LK1	2	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	3	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	4	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	5	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	6	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	7	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	8	51,11	44.777.700	2.288.588.247
	LK1	9	54,78	40.707.000	2.229.929.460
	LK1	10	51,11	44.777.700	2.288.588.247
	LK1	11	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	12	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	13	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	14	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	15	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	16	49,50	40.707.000	2.014.996.500
	LK1	17	51,30	44.777.700	2.297.096.010
II	Khu LK2		1.836,53		
	LK2	1	97,00	44.777.700	4.343.436.900
	LK2	2	87,50	40.707.000	3.561.862.500
	LK2	3	87,50	40.707.000	3.561.862.500
	LK2	4	87,50	40.707.000	3.561.862.500
	LK2	5	87,50	40.707.000	3.561.862.500
	LK2	6	87,50	40.707.000	3.561.862.500

	LK2	7	87,50	40.707.000	3.561.862.500
	LK2	8	96,20	40.707.000	3.916.013.400
	LK2	9	96,20	40.707.000	3.916.013.400
	LK2	10	105,94	40.707.000	4.312.499.580
	LK2	11	110,44	60.000.000	6.626.400.000
	LK2	12	96,25	60.000.000	5.775.000.000
	LK2	13	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	14	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	15	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	16	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	17	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	18	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	19	87,50	60.000.000	5.250.000.000
	LK2	20	97,00	66.000.000	6.402.000.000
Tổng cộng			2.690,13		128.993.794.254

Giá khởi điểm trên có giá trị đến hết ngày 31/12/2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường hoàn thiện hồ sơ đấu giá, triển khai các trình tự, thủ tục tiếp theo để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND phường thực hiện đăng tải Quyết định này (kèm theo Phương án đấu giá) trên trang thông tin điện tử của phường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường và Trưởng các phòng ban đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND phường;
- KBNN KVIII;
- Thuế cơ sở 1;
- Lưu: VT, KTHTĐT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Thái